

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2022/DS-ST

Ngày: 07-6-2022

V/v “tranh chấp hui”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sơn Ngọc Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Việt Khải.

Bà Phạm Hồng Ân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 07 tháng 6 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 170/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hui*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2022/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1976 (có mặt).

Cư trú: Ấp T, xã N, huyện P, tỉnh C.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1960 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp T, xã N, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 14 tháng 3 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Đỗ Thị T trình bày: Vào ngày 30/01/2015 (dl), ông Nguyễn Thanh H có mở dây hui 1.000.000 đồng, dây hui gồm 49 phần, hui khui mỗi tháng 01 lần, bà Đỗ Thị T có tham gia 04 phần. Sau lần gom hui gần nhất vào khoảng tháng 3/2016 âm lịch ông H tuyên bố đình hui. Giữa bà và ông H đã thống nhất tổng số tiền góp vào dây hui là 30.750.000 đồng, ông H có ký vào biên bản và đồng ý trả cho bà số tiền nêu trên.

Tuy nhiên đến nay ông H vẫn không thực hiện.

Nay bà T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Thanh H trả cho bà T số tiền hui còn nợ là 30.750.000 đồng.

- Đối với ông Nguyễn Thanh H đã được Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng ông H vắng mặt không có lý do và không cung cấp lời khai cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Đỗ Thị T khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Thanh H trả tiền nợ hui. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc “*Tranh chấp hui*” nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Nguyễn Thanh H là bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Nguyễn Thanh H.

[3] Tại phiên tòa bà Đỗ Thị T yêu cầu ông H trả số tiền nợ hui là 30.750.000 đồng với lý do: Ông H còn nợ hui của bà T với tổng số tiền là 30.750.000 đồng. Biên bản thỏa thuận lập ngày 13/6/2018 giữa bà T và ông H thể hiện ông H có nợ bà T tổng số tiền nợ là 30.750.000 đồng và ông H đồng ý trả số tiền trên cho bà T. Hai bên có ý tên vào Biên bản thỏa thuận trên đúng như bà T trình bày. Do đó chấp nhận yêu cầu của bà T buộc ông H phải trả cho bà T số tiền còn nợ của đây hui với tổng số tiền là 30.750.000 đồng.

Mặt khác, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho ông H nhưng ông H không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà T. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà T buộc ông H trả số tiền còn nợ là 30.750.000 đồng.

[4] Do yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị T được chấp nhận toàn bộ, ông H là người cao tuổi thuộc diện được miễn án phí. Tuy nhiên ông H không có đơn xin miễn án phí nên buộc ông Nguyễn Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; bà Đỗ Thị T được hoàn lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 471 của Bộ luật dân sự; Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2019 về họ, họ, hiệu, phường và áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Đỗ Thị T. Buộc Ông Nguyễn Thanh H trả cho bà Đỗ Thị T số tiền 30.750.000 đồng (ba mươi triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Buộc ông Nguyễn Thanh H phải chịu 1.537.500 đồng (một triệu năm trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Bà Đỗ Thị T đã nộp tạm ứng số tiền 769.000 đồng (bảy trăm sáu mươi chín nghìn đồng), tại biên lai thu tiền số 0017673 ngày 14/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, nay hoàn lại toàn bộ cho bà Đỗ Thị T.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Bà Đỗ Thị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Thanh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS (khi có hiệu lực);
- Phòng KTNV&THA (TAND tỉnh Cà Mau);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sơn Ngọc Trọng